

**WITNESS #4 (official version)
of the Prisoner of Conscience Nguyễn Van Ly
and other Prisoners of Conscience**

**32 METHODS OF TORTURE
WHICH HAVE BEEN AND ARE CURRENTLY APPLIED BY THE VIETNAM
COMMUNIST OFFICERS ON PRISONERS IN DETENTION HOUSES,
DETENTION CAMPS AND PRISONS
IN VIETNAM-2010**

**LỜI CHỨNG SỐ 4 (bản chính thức)
của Lm Tù nhân Lương tâm Nguyễn Văn Lý
và một số Tù nhân Lương tâm khác**

**32 NHỤC HÌNH & KỸ XẢO CÁN BỘ CSVN
ĐÃ VÀ ĐANG SỬ DỤNG ĐỂ TRA TẤN CÁC TÙ NHÂN
TRONG CÁC NHÀ TẠM GIỮ, TRẠI TẠM GIAM VÀ TRẠI GIAM
TẠI VIỆT NAM HIỆN NAY - 2010**

Vietnam, June 8th and 18th, 2010

Việt Nam, ngày 8 & 18 tháng 6 năm 2010

The International Covenant on Civil and Political Rights (ICPR) adopted the General Assembly of the United Nations on December 19th, 1966; Vietnam accession on Sep 24th, 1982, states:

- Công ước Quốc tế (CƯQT) về các quyền dân sự và chính trị của Liên hiệp quốc ngày 16.12.1966, Việt Nam xin tham gia ngày 24.9.1982, qui định :

Article 7: No one shall be subjected to torture or to cruel, inhuman or degrading treatment or punishment.

Điều 7 : Không ai có thể bị tra tấn, phải chịu những hình phạt hay đối xử tàn ác, vô nhân đạo, làm hạ thấp phẩm giá con người.

Current valid 2003 Penal Code of the Communist Government of Vietnam (CGV) states:

- Bộ Luật Tố Tụng Hình Sự (BLTTHS) của Nhà cầm quyền Cộng sản Việt Nam (NCQCSVN) năm 2003 đang hiệu lực qui định :

Article 6: ... the arrest and confinement shall comply with the regulation of this Code.

Điều 6 : ... Việc bắt và giam giữ người phải theo qui định của Bộ Luật này.

Cornering and torturing people are prohibited.

Nghiêm cấm mọi hình thức truy bức, nhục hình.

Article 7: Every citizen has the right to be protected by the law for his/her life, health, honor, dignity, property. *Any violation on citizen's life, health, honor, dignity, property shall be executed by the law...*

Điều 7 : Công dân có quyền được pháp luật bảo hộ về tính mạng, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm, tài sản. *Mọi hành vi xâm phạm tính mạng, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm, tài sản đều bị xử lý* theo pháp luật....

Article 8: No one is allowed to violate citizen's residence, safe, and private mail, phone, telegraph...

Điều 8 : *Không ai được xâm phạm chỗ ở, an toàn và bí mật thư tín, điện thoại, điện tín* của công dân...

Article 9: No one is considered as guilty and punished without legal valid Court's judgement

Điều 9 : *Không ai bị coi là có tội và phải chịu hình phạt* khi chưa có bản án kết tội của Tòa án đã có hiệu lực pháp luật.

But in reality, it is quite common that officers of the giant oppression mechanism of the Vietnam Communist Government (VCG) have done otherwise without fear of being executed by any institution, even without care of any public opinion. How and why have officers of the VCG been rudely and severely violating such articles???

Nhưng trong thực tế, chính khá nhiều (và có nơi, có lúc rất nhiều) các Cán bộ (CB) của bộ máy đàn áp khổng lồ của CSVN đã làm ngược lại, mà không hề sợ Cơ quan nào xử lý mảy may gì, cũng chẳng e dè dư luận nào cả. Các CB CSVN đã và đang ngang nhiên vi phạm rất nặng nề các điều luật trên như thế nào và tại sao ???

A. Regarding Article 8 of the Penal Code: Needless to say, officers of the VCG have obviously violated it. Only kids and insane people may not see or clearly understand it.

A. Về điều 8 BLTTHS : Các CB CSVN đã vi phạm quá lộ liễu, không cần phải rườm rà. Chỉ có trẻ con và người mất trí mới không thấy, không biết rõ.

B. Regarding Articles 7 & 9 of the Penal Code:

1. Before the arrest: When the VCG wants to arrest anyone, it always considers that person as an obvious criminal. Therefore, the person is maltreated, sometimes very blatantly. **Particularly for Prisoners of Conscience (POC), Political, Religion Prisoners, commonly named as POCs,** especially for those who have influence on public opinion: the VCG uses its giant propaganda mechanism (newspapers, radio, and television broadcasts) at maximum capacity to drag their names to the mud, to label them as criminals, to distort the truth, to publicly pre-accuse them for months prior to the official, though artificial and formal court which are held several months and sometimes years later. For example, from December 2000 to May 18, 2001, through the loudspeakers of Thuy Bieu commune, Hue City, there were continuously broadcast speeches to defame me. Five speeches were broadcast in the morning and five in the afternoon which targeted to Nguyet Bieu parishioners and people of Thuy Bieu commune. The loudspeakers of Phu An commune, Phu Vang district, Thua Thien-Hue province were projected directly to An Truyen church during Mass service and prayer time, broadcasting nine speeches in the morning and nine in the afternoon (Feb 15 –May 18, 2001). The loudspeakers of Phong Xuan commune, Phong Dien district, Thua Thien – Hue province

broadcast seven speeches in the morning and seven in the afternoon (Feb 25-Mar 30, 2007) to defame me aiming at Ben Cui parishioners and people of Phong Xuan commune.

Common citizens may be beaten, scolded, threatened, and administratively punished. Particularly, since the beginning of 2010, many people have been brutally beaten, even killed. (On May 25, 2010, in Nghi Son , Tinh Hai commune, Tinh Gia district, Thanh Hoa province, government officers shot directly to the crowd which resulted in two deaths)...

B. Về điều 7 & 9 BLTTHS : 1. Trước khi bị bắt : Khi NCQ CSVN muốn bắt ai thì đã luôn mặc nhiên coi người đó là kẻ có tội rồi, nên các CB hầu như muốn đối xử thế nào tùy ý, có khi rất lộ bịch lộ liễu

* **Đối với Tù nhân Lương tâm, Tù nhân Chính trị, Tù nhân Tôn giáo, gọi chung là TNLT**, nhất là đối với một số người có ảnh hưởng trên công luận : bộ máy tuyên truyền khổng lồ của CSVN (báo chí, truyền thanh, truyền hình) tận dụng hết công suất tha hồ bôi lọ, chụp đủ mọi thứ mũ, xuyên tạc, công khai kết tội sẵn, trước các loại tòa án giả tạo hình thức sau đó nhiều tháng, có khi cả năm. Ví dụ: từ tháng 12-2000 đến 18-5-2001, loa phóng thanh của xã Thủy Biều, TP Huế liên tục mạ lỵ tôi buổi sáng 5 bài, buổi chiều 5 bài cho giáo dân Nguyệt Biều và dân xã Thủy Biều nghe; loa phóng thanh của xã Phú An, huyện Phú Vang, tỉnh Thừa Thiên – Huế chia thẳng vào Nhà thờ An Truyền, ngay trong giờ Kinh – Lễ, buổi sáng 9 bài, buổi chiều 9 bài (15.2 – 18.5.2001); loa phóng thanh của xã Phong Xuân, huyện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên – Huế phát buổi sáng 7 bài, buổi chiều 7 bài (25-2 đến 30-3.2007) mạ lỵ tôi cho giáo hữu Bến Cui và dân xã Phong Xuân nghe...

* **Đối với các công dân bình thường** : các CB có thể đánh, mắng, đe dọa, trừng phạt hành chính. Chỉ riêng từ đầu năm 2010 này, nhiều công dân bị đánh rất dã man, cả bị giết nữa (25-5-2010 tại Nghi Sơn, xã Tĩnh Hải, huyện Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hóa, CB bắn thẳng vào Dân làm 2 người chết tại chỗ)...

2. **After the arrest:** on the way to and right at detention centers of wards, communes, district offices, depending on the center and the mood of officers in charge, the following torture techniques could be applied.

2. **Sau khi bị bắt** : Trên đường áp tải và tại các nhà tạm giữ cấp phường, xã, quận, huyện : tùy địa phương và tâm tính của các CB phụ trách, các CB đã có thể sử dụng các loại nhục hình, bức cung, tra tấn dưới đây.

C. Regarding Article 7 of the International Covenant of 1966 and Article 6&7 of the Penal Code: After the arrest: in detention centers and prisons (re-education camp): according to words directly from my inmates, or of prisoners whom I met during my imprisonment periods of 1977 (Thua Phu prison, Hue), 1983-1992 (three prisons in Thua Phu, Hue; Thanh Cam, Thanh Hoa; Nam Ha, Ha Nam), 2001-2005 (two prisons in Thua Phu, Hue; Nam Ha, Ha Nam), 2007-2010 (2 prisons in Thua Phu, Hue; Nam Ha, Ha Nam), of female prisoners imprisoned in Hoa Lo, Ha Noi; K3-K5, Camp 5, Yen Dinh, Thanh Hoa (2000-2010); particularly **the testimonies of following POCs:**

C. Về điều 7 CUQT 1966 và về điều 6 & 7 BLTTHS : **Sau khi bị bắt** : Tại các nhà tạm giữ, trại tạm giam và trại giam (trại cải tạo): Theo lời kể của các tù nhân tôi đã sống chung, đã gặp hoặc đã nghe tường thuật trong các lần ở tù vào các năm 1977 (1 trại: Thừa Phủ, Huế), 1983-1992 (3 trại: Thừa Phủ, Huế; Thanh Cẩm, Thanh Hóa; Nam Hà, Hà Nam), 2001-2005 (2 trại: Thừa Phủ, Huế; Nam Hà, Hà Nam), 2007-2010 (2 trại: Thừa Phủ, Huế; Nam Hà, Hà Nam), của các nữ tù nhân bị giam gần đây ở Hỏa Lò, Hà Nội; K3 – K5, Trại 5, Yên Định, Thanh Hóa (2000 -2010), đặc biệt là **các Lời Chứng của Tù nhân Lương tâm sau đây :**

1. The POC Lawyer Le Thi Cong Nhan, detained at Camp 1 of Hanoi Police Department, Hoa Lo, Hanoi (Mar 06, 2007 – Jan 27, 2008), transferred to Prison K4, camp 5, Yen Dinh, Thanh Hoa (Jan 27, 2008 – Mar 06, 2010)

1. Luật sư TNLT Lê Thị Công Nhân đã bị tạm giam tại Trại số 1 của Công an Tp Hà Nội, Hỏa Lò, Hà Nội (6.3.2007 - 27.01.2008) và được chuyển về trại giam K4, Trại 5, Yên Định, Thanh Hóa (27.01.2008 - 6.3.2010).

2. POC Le Thi Kim Thu, detained at Camp 1 of Hanoi Police Department, Hoa Lo, Hanoi (Aug 14, 2008 – Mar 03, 2009), transferred to Prison K3, Ninh Khanh, Hoa Lu district, Ninh Binh (Mar 03, 2009 – Nov 14, 2009)

2. TNLT Lê Thị Kim Thu, đã bị tạm giam tại Trại số 1 của Công an Tp Hà Nội, Hỏa Lò, Hà Nội (14.8.2008 - 03.3.2009) và được chuyển về trại giam K3, Ninh Khánh, huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình (03.3.2009 - 14.11.2009);

3. POC Ho Thi Bich Khuong imprisoned for the first time at Camp 1 of Hanoi Police Department, Hoa Lo, Hanoi (May 11, 2005 – Nov 11, 2005) and detained at detention camp Nghi kim, Nghi Loc, Nghe An (Apr 26, 2007 – Sep 12, 2008), transferred to Prison K2, camp 6, Thanh Chuong, Nghe An (Sep 12, 2008 – Apr 26, 2009)

3. TNLT Hồ Thị Bích Khuông đã bị giam lần 1 tại Trại số 1 của Công an Tp Hà Nội, Hỏa Lò, Hà Nội (11.5.2005 - 11.11.2005) và đã bị tạm giam tại Trại tạm giam Nghi Kim, Nghi Lộc, Nghệ An (26.4.2007 - 12.9.2008), rồi được chuyển về giam tại K2, Trại 6, Thanh Chương, Nghệ An (12.9.2008 - 26.4.2009).

4. POC Nguyễn Hữu Phú, 56 years old, detained at Bang Lang, An Giang (Dec 27, 1999 – Jan 2000; May 2000 – Nov 18, 2000), and at room 19, B34, Police Ministry, District 1, Saigon (Jan 2000 – May 2000), and Prison K3, Z30A, Xuân Truong, Xuân Loc, Dong Nai (Nov 18, 2000 – Aug 13, 2009), and room 4, Prison K2, Z30A, Xuân Truong, Xuân Loc, Dong Nai (Aug 13, 2009 – Dec 27, 2009)

4. TNLT Nguyễn Hữu Phú # 56 tuổi, đã bị tạm giam ở Bàng Lãng, An Giang (27.12.1999-1.2000; 5.2000-18.11.2000), rồi buồng 19, B34 Bộ CA, Q.1, Sài Gòn (1.2000-5.2000) và trại K3, Z30A, Xuân Trường, Xuân Lộc, Đồng Nai (18.11.2000-13.8.2009), rồi buồng 4, trại K2, Z30A, Xuân Trường, Xuân Lộc, Đồng Nai (13.8.2009-27.12.2009).

5. POC Nguyễn Ngọc Quang 50 years old, detained at Zone C, prison B34, Police Ministry, Nguyễn Văn Cừ st., Nguyễn Cư Trinh ward, District 1, Saigon (Sep 03, 2006 – Oct 07, 2008), and imprisoned at room 3, prison K2, Z30A, Xuan Truong, Xuân Loc, Dong Nai (Oct 7, 2008 – Sep 03, 2009).

5. TNLT Nguyễn Ngọc Quang # 50 tuổi, đã bị tạm giam tại Khu C, trại B34 Bộ CA, đường Nguyễn Văn Cừ, phường Nguyễn Cư Trinh, Quận 1, Sài Gòn (3.9.2006-7.10.2008), rồi bị giam ở buồng 3, trại K2, Z30A, Xuân Trường, Xuân Lộc, Đồng Nai (7.10.2008-3.9.2009).

All those five well known POCs are willing to testify about torture techniques mentioned below with any international investigation institution that cares for the human right issue in Vietnam.

Cả 5 TNLT nổi tiếng này sẵn sàng làm chứng về các kỹ xảo tra tấn dưới đây, với bất cứ cơ quan điều tra nào của Liên hiệp quốc và Quốc tế vui lòng quan tâm đến vấn đề nhân quyền tại Việt Nam hiện nay.

At the present time, any officer in charge who is successful in investigation resulting in collecting back an asset (due to corruption, smuggling, drug selling, ...) could get a reward worth of 40%-60% of the asset value (i.e 400 million – 600 million VND of 1 billion VND collected). Therefore, the officer is very willing to torture the arrestee to achieve the purpose.

Hiện nay, các CB thụ lý 1 vụ án, nếu điều tra thành công, thu hồi một tài sản (do hối lộ, tham ô, buôn lậu, bán ma túy, ...), thì được thưởng 40-60% (1 tỷ, được thưởng 400-600 triệu). Do đó, rất sẵn sàng tra tấn để đạt cho được mục đích.

Characteristics of typical torture techniques of the Vietnam Communist Government:

The following methods of torture, which are used both to force a confession from the prisoner and to persecute him/her, are “**made in Vietnam, full of creativity, not comparable with any tyrannical regime**”. They can be used at any office and do not require any traditional outdated torture tool. It would be adequate if the “office” is a little bit out of sight of other curious victims. Their torture tools, which are both wildly brutal and elegantly modernized, hard to be uncovered but always available such as sunshine, pens, rulers, desks, chairs, floor, ceiling, windows, gloves, slippers, leather boots, keys, key chains, padlock, iron nails, hand cuffs, electric whip, blackjack, ..., even the long hair of the torturer.

@@@ Đặc tính các nhục hình – kỹ thuật tra tấn đặc trưng của CSVN :

* Các kỹ xảo tra tấn và thực hiện nhục hình sau đây, vừa dùng để khảo cung, vừa để hành hạ, **đặc trưng “made in Vietnam, đầy tính sáng tạo, không phải bạo quyền nước nào cũng sánh kịp”** ở chỗ là chúng diễn ra tại bất cứ văn phòng, phòng làm việc nào, **không cần dụng cụ tra tấn cổ điển kịch cỡm lạc hậu lộ liễu** nào cả. “Văn phòng” ấy chỉ cần hơi khuất nẻo, thanh vắng, xa tầm mắt tò mò của các nạn nhân khác tí chút là đủ. Các dụng cụ nhục hình/tra tấn **vừa rất dã man, vừa rất hiện đại thanh lịch, vừa rất khó phát hiện, nhưng luôn có sẵn** : ánh nắng, bút viết, thước kẻ, thước may, bàn viết, ghế ngồi, sàn nhà, trần nhà, cửa sổ, bàn tay, găng tay, dép nhựa, giày da, chìa khóa, chùm chìa khóa, ổ khóa, đinh sắt, còng tay, roi điện, dùi cui,... thậm chí cả đến mái tóc dài của chủ nhân tra tấn nữa.

Those techniques have been selected through years of research. They often leave wounds which can be self cured after 3-6 months. Some techniques obviously cause inner damage which could lead to death. However, the forensic physician may attribute the death to a certain disease, because those techniques leave very little outer trace which may be the evidence for later petition. Government officers even use cunning tricks of letting the prisoner affected by HIV-SIDS which may lead to the prisoner’s death.

* Chúng đã được CSVN **ngiên cứu tuyển chọn qua kinh nghiệm lâu năm**, thường chỉ để lại thương tích 3-6 tháng, có thể tự lành hoặc dù mặc nhiên là gây tổn thương bên trong, có thể dẫn đến tử vong và sẽ được pháp y gán cho một bệnh vớ vẩn nào đó, nhưng lại rất ít để lại dấu vết bên ngoài lâu dài, đề phòng có thể bị khiếu kiện về sau, kể cả thủ đoạn cho lây nhiễm HIV-AIDS dẫn đến chết nữa.

These methods of torture are **beastly concupiscent, abominably wild, extraordinarily brutal, unbelievable but totally true** as described below.

* Ngoài ra, các nhục hình đang được sử dụng còn mang **thú tính quái dị, bị ám ảnh dâm loạn và hoang dã, ác độc khác thường**, đến độ rất khó tin, nhưng hoàn toàn có thật, như được mô tả khá đầy đủ sau đây.

1/- Corporal punishment, tortures, fines and unreasonable prohibitions applied to both male and female prisoners

They are more applicable for female than male prisoners because men are more resistant, strongly bouncing back. They dare to die to fight back fiercely.

1/- Nhục hình, tra tấn, hình phạt & cấm đoán vô lý dành cho tù nhân nam lẫn nữ: Áp dụng cho tù nhân nữ nhiều hơn, vì tù nhân nam biết đề kháng hơn, dám “bật” mạnh, dám liều chết đánh trả mãnh liệt:

1/1. Prohibition of Missionary Activities: Article 11/15 of current prison’s regulation prohibits “Missionary activities”. I have been continuously objecting the article 11/15 from Feb 2001 to Mar 2010 and publicly pronounced it in writing for 27 times that “I am willing to be imprisoned until death if there exist the phrase “prohibition of missionary activities” in the prison’s regulation of the VCG”. Some officers also believe that the phrase is unreasonable and could harm the VCG’s credibility. However, the official authorities of the VCG are stubbornly unchanged.

1/1. Cấm Truyền Đạo : Điều 11/15 Nội qui Trại giam hiện nay là “Cấm truyền Đạo”. Tôi liên tục phản đối điều 11/15 này từ tháng 2.2001 đến tháng 3.2010 và tuyên bố công khai bằng văn bản 27 lần rằng: “*Chỉ nguyên bao lâu còn 3 từ “Cấm truyền Đạo” trong Nội Qui trại giam CSVN, tôi sẵn sàng ở tù cho đến chết*”. Nhiều CB cũng cho 3 từ này là rất vô lý và chỉ có hại cho uy tín của CSVN, nhưng thẩm quyền chính thức của bạo quyền CSVN vẫn chai lì chưa thay đổi.

1/2. Ask the prisoner to address officers as Grandfather/Grandmother and address him/herself as grandchild, in spite of the fact that the “Grandpa/Grandma” is only 19-20 years of age, and the “grandchild” is almost 70, 75, or 80 years old!

1/2. Bắt gọi CB là Ông/Bà, xưng là cháu, dù “Ông/Bà” ấy mới chỉ 19-20 tuổi, còn “cháu” đã U70, U75, U80!

1/3. Corporal punishment by forced labor: Prisoners are unreasonably forced to carry human and/or animal waste, to bear extremely heavy objects. This technique aims at persecuting, insulting, and breaking the prisoner’s will.

1/3. Cưỡng bức lao động có tính nhục hình : bắt gánh phân người (bắc), phân trâu, bò, dê,... mang vác các vật thật nặng cách phi lý, chỉ cốt để hành hạ, lăng nhục, bẻ gãy ý chí.

1/4. Group beating: A group of male and female officers wearing hard leather boots, equipped with either blackjacks or bare hands, take turn to knock, kick a prisoner like a ball until they feel bored or until the victim has to kneel down to beg them “Grandpa/Grandma, please forgive me. I will... take this lesson”. Or until the victim become unconscious.

1/4. Đánh hội đồng : một nhóm CB nam, nữ, giày da cứng chắc, có thể dùng dùi cui hoặc không, thay nhau đánh, đấm, đá một tù nhân như một quả bóng cho đến khi chán chê, hoặc nạn nhân bị buộc quỳ gối van xin “Xin Ông/Bà tha cho cháu, cháu xin... rút kinh nghiệm”, hoặc cho đến khi nạn nhân ngất xỉu.

1/5. Beat the prisoner while he/she on his/her kneels: the officers using blackjack, slippers, or leather boots knock, kick, stamp the prisoner on his/her face, chest, lower abdomen until the victim begs for cessation or becomes unconscious with bruises all over his/her body, particularly at the private parts.

1/5. Bắt quì, rồi đánh, đá, đập : với dùi cui, dép nhựa, giày da,... vào mặt, ngực, hạ bộ,.. cho đến khi nạn nhân “khiêm tốn” van xin hoặc bất tỉnh, với bao vết bầm tím khắp người, nhất là ở vùng kín.

1/6. The officers stamp on the prisoner’s chest, belly/shoulders, back... after letting the prisoner lie face up/down. The beating only stops when the victim vomits blood or becomes unconscious.

1/6. Bắt nằm sấp hoặc nằm ngửa, rồi đập lên ngực, bụng, vai, lưng,... cho đến khi ói máu/ bất tỉnh.

1/7. The prisoner is hung up to the window frame with hands cuffed for several hours until he/she agrees to sign on the minutes of confession.

1/7. Còng tay và treo trên thành cửa sổ lâu giờ : cho đến khi chịu ký biên bản nhận “tội”.

1/8. The prisoner is hung up to the ceiling with both arms handcuffed backward: The shoulder joints of the victim are 180⁰ twisted upward due to both arms being handcuffed backward and hung up to the ceiling. The torture only stops when the prisoner yields.

1/8. Còng tay sau lưng và treo xóc nách ngược lên trần nhà : 2 tay bị treo đuối thẳng, 2 khớp xương vai xoay đúng 180 độ, cho đến khi chịu khuất phục.

1/9. The prisoner is stricken on the mouth, teeth, jaw, face,... by blackjack until he/she agrees to sign on the minutes of confession due to consternation.

1/9. Dùng dùi cui đánh vào miệng, răng, hàm, mặt, ... : đến mức sợ hãi kinh hoàng, phải ký biên bản nhận “tội”.

1/10. The prisoner is stricken on his/her ten finger tips by a padlock, a door key, or a blackjack: The victim is required to put both hands on the desk with ten fingers stretching out. The officer uses a padlock, or a door key, a blackjack to strike on the finger tips. The victim is not allowed to withdraw his/her finger. Otherwise he/she will be stricken more severely. The torture only stops when the prisoner agrees to sign the minutes of confession

1/10. Dùng ổ khóa, chìa khóa, dùi cui đánh vào 10 đầu ngón tay : bắt nạn nhân đặt 2 bàn tay đuối 10 ngón tay trên bàn, CB dùng ổ khóa, chìa khóa cửa, dùi cui gỗ trên đầu mút 10 ngón tay, không cho phép nạn nhân co ngón tay lại, nếu co ngón tay lại, sẽ bị đánh mạnh hơn và nhiều hơn, cho đến khi cúi đầu nhận “tội”.

1/11. Head drumming: The officer uses a ruler to strike around the prioner’s head from the temple up to the top resulting in headache, tinnitus, bleeding through nose holes, and ear holes, razor sharp feeling in limbs... and finaly unconsciousness.

1/11. Dùng thước kẻ / thước may đánh vào quanh đầu như gõ trống từ vành tai trên trở lên, tạo những cơn đau nhức ù tai - long não, làm tóe máu ra ở 2 mũi, 2 tai, tay chân tê buốt...đến ngất xỉu.

1/12. Exposing the prisoner to the burning sun: The prisoner is required to lie under the the burning sun for 2-4 hours, in spite of being sick, until he/she becomes unconscious or agrees to sign the minute of confession.

1/12. Phơi nắng : Bắt nằm giữa nắng từ 2-4 giờ, dù đang bệnh, cho đến khi ngất xỉu hoặc chịu ký biên bản nhận “tội”.

1/13. Confining the prisoner in a special disciplinary cell and solitary confinement: When a prisoner who breaches the prison’s regulation such as revealing torture techniques to other,

objecting/resisting officers due to maltreatment/unreasonable prohibition,..., will be put both legs in stocks, sometimes without cloths even without underware, for 7-14 days and nights and extended to 3-6-12, 24, 36,... months if necessary. In some cases the prisoner is beaten brutally including other tortures which makes him/her (particularly female prisoner) to be too consternated to resist or reveal the torture to others.

1/13. Nằm buồng kỷ luật đặc biệt & biệt giam : Khi tù nhân “vi phạm nội qui trại giam”, tiết lộ nhục hình / tra tấn, phản kháng/ chống lại các CB về các bắt công / cấm đoán vô lý,... thì bị cùm chân, có khi bị lột hết áo quần, kể cả quần lót, 7-14 đêm ngày, gia tăng biệt giam 3-6-12, 24, 36,... tháng, khi cần. Có khi bị đánh đập rất dã man, kèm theo các nhục hình, làm các tù nhân (đặc biệt là nữ) tê liệt ý chí phản kháng, không dám tường thuật lại, vì quá hãi hùng.

Particularly when a PC is caught being **explaining or distributing material** on Justice, Democracy, Freedom to other inmates or other officers, the PC may be put both legs in stocks for 7-14 nights, restrained from family visit, and from family supplies for 1, 3, 6,... months. After that he/he may be kept in solitary confinement for 12-24-36 months or until the sentence expires, (for instance, the case of PC Nguyen Xuan Nghia from the beginning of June 2010 in Prison K1, Nam Ha, Ba Sao, Kim Bang, Ha Nam).

Đối với các TNLT, khi CB bắt gặp các Chiến sĩ Hòa bình này đang **giải thích hoặc chuyển giao các tài liệu** về Công lý, Dân chủ, Tự do cho các tù nhân hay CB khác, thì có thể bị cùm chân 7-14 đêm, không cho gặp thân nhân, không cho nhận hàng tiếp tế 1,3,6...tháng, sau đó có thể bị biệt giam 12-24-36 tháng hoặc có thể đến hết án (như TNLT Nguyễn Xuân Nghĩa từ đầu tháng 6.2010 tại K1 Nam Hà, Ba Sao, Kim Bảng, Hà Nam).

2/- Specific torture techniques applied for male prisoners:

2/- Nhục hình, tra tấn & hình phạt dành riêng cho tù nhân nam :

2/14. Strike the prisoner's penis with electric whip: Male prisoner is often reluctant to reveal this technique because of face issue.

2/14. Chích roi điện vào dương vật : Vì sợ điện, thường các tù nhân nam rất ngại tự kể lại.

2/15. Strike on Prisoner's penis: The prisoner is stricken on his penis by a whip. Particularly, the prisoner is required to put his penis on the windowsill and the officer uses a blackjack to strike on it until it is bleeding or spilling sperms which results in impotency.

2/15. Đánh vào dương vật : Lấy roi đánh vào dương vật cho xấu hổ, đặc biệt là bắt đặt dương vật kê lên thành cửa sổ, lấy dùi cui đánh cho tóe máu hoặc phun tinh dịch ra, cho liệt dương.

2/16. Putting the prisoner in a confined space for 1-2 years without sunlight: Zone C, Prison B34, Police Ministry, Nguyen Van Cu St, Nguyen Cu Trinh ward, District 1, Saigon, has a kind of cell of 2mHx1.5mWx2mL. The cell includes a toilet seat and water basin inside. It has a vent of 20cmx27cm for both air and food supplies. A prisoner could be kept in this cell for 1-2 years continuously without sunlight which results in despair and consternation. The prisoner will be defeated soon in such situation. There exist at least four cells of this kind in this prison. PC Nguyen Ngoc Quang has been able to survive after more than 2 years kept in such “concrete box”. From May 18, 1983 I was also kept in such a “concrete box” which is very warm and air tight at Thua Thien Hue prison, next to the detention camp of Hue city. But after 4 months, when officials saw that I was almost exhausted, I was transferred to other cell.

2/16. Nhốt buồng kín ca-sô dài ngày đến 1-2 năm không có ánh nắng : Tại khu C, trại B34 Bộ CA, đường Nguyễn Văn Cừ, phường Nguyễn Cư Trinh, Quận 1, Sài Gòn, có loại buồng giam cao # 2 mét, rộng # 1,5 x 2 mét, kể cả bệ cầu tiêu tiểu và bệ nước bên trong. Có khung song sắt thông hơi # 20 x 27 cm, vừa để thở, vừa để nhận thức ăn / uống từ ngoài chuyển vào. Suốt 1-2 năm tù nhân không có ánh nắng. Gây nên một nỗi tuyệt vọng và sợ hãi kinh hoàng, tù nhân rất dễ đầu hàng khuất phục. Trại giam này ít nhất có 4 “hộp bê-tông” loại này. TNCT Nguyễn Ngọc Quang đã tồn tại nổi tại Khu C, trại B34 Bộ CA này sau hơn 2 năm sống trong “hộp bê tông” như vậy. Từ ngày 18-5-1983, tôi cũng đã sống trong 1 “hộp bê-tông” rất ẩm và rất kín gió như thế tại Trại tạm giam tỉnh Thừa Thiên-Huế, bên cạnh Trại tạm giam của thành phố Huế, nhưng sau # 4 tháng, thấy tôi kiệt sức, nên được chuyển buồng khác.

2/17. Eliminating Political Prisoners (POCs) by shaving their head and face using razors which were used for isolated HIV-AIDS prisoners: In prison K2, Z30A, Xuan Truong, Xuan Loc, Dong Nai, Police Captain Nguyen Trung Co, 48 years old, Security Captain Hai, 42 years old, Captain Nguyen Anh Dung (education), 36 years old, used razors which had been used for isolated HIV-AIDS prisoners to shave head & face of political prisoners, with the purpose of causing HIV- AIDS disease transmission. During 2000-2010, **I strongly believe that at least four Political prisoners** out of 13 POCs who died at this prison, **died due to this ruse**. Currently, in this prison K2, Z30A, POC Do Van Thai, 55 years old, who has been imprisoned for 12 years out of 20 year imprisonment sentence, is suffering from AIDS of last stage, due to being shaved by such “made in Vietnam” style. There are about 20 POCs who have been being imprisoned in this prison, willing to testify to this situation. They include (being imprisoned): Nguyen Huu Cau, 64yrs, Le Van tinh, 64yrs, Nguelyn Tan Nam, 62yrs, Truong Minh Duc, 55yrs, Truong Van Duy, 45yrs, ... (previously imprisoned at the same prison); Nguyen Ngoc Quang, 50yrs, Nguyen Huu Phu, 56yrs,... Other Prisoners of Conscience who are currently imprisoned in this prison include: Phạm Bá Hải, Trần Quốc Hiền, Bùi Đăng Thủy, Lê Nguyên Sang, Trương Văn Duy, Trương Quốc Huy,...

2/17. Tiêu diệt Tù nhân Chính trị bằng cách cạo tình dùng dao cạo đã sử dụng ở khu HIV – AIDS cách ly, để buộc cạo đầu mặt Tù nhân Chính trị : Tại trại K2, Z30A, Xuân Trường, Xuân Lộc, Đồng Nai, đại úy CA Nguyễn Trung Cơ # 48 tuổi, đại úy Hải (an ninh) # 42 tuổi, đại úy Nguyễn Anh Dũng (giáo dục) # 36 tuổi, lấy dao cạo đã sử dụng ở khu tù nhân AIDS cách ly, buộc tù nhân hớt tóc dùng để cạo đầu mặt cho Tù nhân Chính trị, cớ ý cho lây HIV – AIDS. Tại K2 này, từ 2000-2010, trong số 13 TNCT đã chết, **chắc chắn ít nhất đã có 4 TNCT đã chết vì thủ đoạn này**. Hiện giờ, tại K2, Z30A này, TNCT Đỗ Văn Thái # 55 tuổi, án 20 năm, đã tù 12 năm, còn 8 năm, đang bị AIDS giai đoạn cuối, do bị cắt tóc-cạo mặt made in Vietnam kiểu này. # 20 TNCT đang / đã ở tù tại trại này sẵn sàng làm chứng: (đang ở tù) : Nguyễn Hữu Cầu # 64 tuổi, Lê Văn Tính # 64 tuổi, Nguyễn Tấn Nam # 62 tuổi, Trương Minh Đức # 55 tuổi, Trương Văn Duy # 45 tuổi,... (đã ở tù tại chỗ) : Nguyễn Ngọc Quang # 50 tuổi, Nguyễn Hữu Phú # 56 tuổi,... sẵn sàng làm chứng. Các TNLT Phạm Bá Hải, Trần Quốc Hiền, Bùi Đăng Thủy, Lê Nguyên Sang, Trương Văn Duy, Trương Quốc Huy,... đang bị giam tại trại này.

Torture technique 2/16 was amended by former POC Nguyen Ngoc Quang, La Nga parish, Dinh Quan, Dong Nai and by myself on Jun 16, 2010. Elimination ruse 2/17 was amended by former POCs Nguyen Ngoc Quang and Nguyen Huu Phu, Nui Nhu, Thuy Chau, Huong Thuy, thua Thien-Hue on Jun 16, 2010.

Đòn áp lực 2/16 này do cựu TNCT Nguyễn Ngọc Quang, giáo xứ La Ngà, Định Quán, Đồng Nai và tôi bổ sung ngày 16.6.2010. Thủ đoạn tiêu diệt 2/17 do 2 cựu TNCT Nguyễn Ngọc

Quang và Nguyễn Hữu Phụ ở Núi Nhũ, Thủy Châu, Hương Thủy, Thừa Thiên-Huế bổ sung ngày 16.6.2010.

3/- Specific corporal punishment, tortures, fines applied for female prisoners

3/- Nhục hình, tra tấn & hình phạt dành riêng cho tù nhân nữ :

3/18. Forcing female prisoners down on their knees while holding a blackjack in their mouth:

Female prisoners were required to be down on their knees and to hold the officer's blackjack (symbolizing a penis) in their mouth for 2-4 hours with tears and utmost shame.

3/18. Quì ngậm dùi cui : Các tù nhân nữ quì ngậm dùi cui của CB dùng để đánh tù (trọng trưng cho dương vật), hai hàng nước mắt chảy dài suốt 2-4 tiếng đồng hồ trong tủ nhục tội cùng.

3/19. Destroying food in front of hungry prisoners: the officer asked a prisoner on duty to cut a cake (which was sent in by prisoner's family) into 4 pieces and to throw them into a dustbin mixing with feminine hygiene diapers; or to mix bread, rice with dirty water then daring: "Whoever picks up that cake/rice to eat would be worse than a dog". Or the officer standing at one end of the cell splashed a bowl of rice all over prisoner's beddings in the cell then required them to clean it up.

3/19. Đói mà không thể được ăn : CB buộc tù nhân trực sinh lấy bánh chung (do thân nhân thăm nuôi gửi vào) cắt ra làm 4, vứt vào thùng rác, lẫn băng vệ sinh phụ nữ; hoặc lấy bánh mì, cơm, đồ nước bần vào ngậm, rồi thách đố: "Con nào mà nhặt bánh chung/cơm đó lên ăn, còn thua con chó". Hoặc CB lấy cơm đứng từ đầu sàn, ném tung rải khắp buồng giam, văng lên mền, chiếu, rồi bắt tù nhân thu dọn cho bỏ ghét.

3/20. Handcuffing the prisoner upside-down and backward: The prisoner was forced with her left hand crossed the right shoulder and cuffed downward with the other hand stretching to the back which caused the victim great pain. After a few hours of interrogation in such position, both arms of the prisoner were almost paralysed. The victim could even not serve herself for eating and other daily routine. The situation could be normalized after 3-6 months.

3/20. Còng tréo tay : Bắt tréo 1 tay (trái) từ sau lưng lên vai (phải) để còng với cổ tay kia (phải) tréo từ vai (phải) xuống chập vào tay (trái), rất đau đớn. Sau vài giờ bị thẩm vấn với tay bị còng tréo, tù nhân bị liệt cả 2 tay chỉ còn buông thõng lòng thõng, phải nhờ tù nhân khác đút cơm và giúp đỡ các việc sinh hoạt hằng ngày. Thường # 3-6 tháng thì 2 tay tự khỏi.

3/21. Sitting on a chair with it's leg resting on prisoner's instep: The prisoner was required to sit on a chair with her feet exposed forward. The officer put one leg of his chair on the prisoner's instep, and sat on that chair to interrogate the victim for 2-3 hour continuously. The prisoner would feel pain like her foot bones being broken. The wound could be self cured after 3-6 months.

3/21. Đặt chân ghế lên mu bàn chân tù nhân : Bắt tù nhân ngồi đưa 1 bàn chân ra. CB lấy ghế 4 chân, đặt 1 chân ghế lên mu bàn chân của tù nhân, rồi ngồi lên ghế ấy thẩm vấn nạn nhân suốt 2-3 giờ liền để ép cung. Nạn nhân rất đau đớn như xương bàn chân gãy vụn. 3-6 tháng sau có thể tự lành.

3/22. Rolling square edge rulers or pens between prisoner's fingers' spaces: The officer inserted square edge rulers into spaces between prisoner's fingers and grasped those fingers together with one of his hand while he used the other hand to roll the ruler over. The victim would feel pain like her fingers being ground. When rulers were not available, the officer may use pens with a tighter grasp to create the same effect.

3/22. Lăn thước vuông, bút viết giữa các kẽ ngón tay : CB lấy thước kẻ vuông luồn vào 4 ngón tay đan chéo nhau của 1 bàn tay tù nhân, 1 tay CB cầm chụm 4 đầu ngón tay nạn nhân lại, tay kia CB xoay lật thước kẻ vuông, để nạn nhân đau như bị mài gọt vào da thịt và xương ngón tay. Khi không sẵn thước kẻ vuông, CB dùng bút bi thay vào, chỉ cần siết các đầu ngón tay chặt hơn, vẫn gây đau đớn không kém.

3/23. Striking ear through ear: The prisoner was required to put her head on a table with one ear contacting the table surface. The officer would flap violently several times on the other ear which trembles her ear drum and causes vestibule disorder. After this speciality of ear striking, the victim would feel a sharp pain in the brain, vomit and have to drag her feet back to to the cell staggering like a drunkard.

3/23. Thông tai : Đặt đầu tù nhân lên mặt bàn, úp nghiêng 1 tai xuống mặt bàn. CB vỗ mạnh nhiều lần xuống tai kia của nạn nhân, cho rung màng nhĩ, gây rối loạn tiền đình. Sau màn thông tai đặc sản VN này, nạn nhân bị nhức buốt tận óc, ói mửa, phải tự lê bước về buồng giam lão đảo như người say.

3/24. Electronic whipping: The prisoner was stripped naked and struck by an electronic whip resulting in open wounds which would fester and be painfully prolonged.

3/24. Quất roi điện : lột trần / lột truồng nạn nhân rồi quất roi điện, tạo nên các vết thương về sau chảy nước vàng, nhiễm trùng gây nhiều đau đớn kéo dài...

3/25. Stripping the prisoner off even underwear: “In prison K3, Ninh Khanh, Hoa Lu, Ninh Binh, in the morning of Nov 14, 2009, before freeing me, Officer Dinh Thiet Hung forced me (Le Thi Kim Thu) to enter the bath room for a strip search. There were some female officers standing by with safety gloves ready to search my vagina. I objected that and requested the presence of the prison’s physician and superintendants. If the search turned out nothing, I would file a denunciation. “Without search, without release!” an officer said. I replied “I don’t care. I used to enter this little prison from a greater one. Now I am going to come back to the greater prison. It does not make any difference!” I returned to the cells zone. After that the officer ordered all prisoners to assemble in the prison’s yard for “regulations practice”. I followed them to the yard and observed them in practice for about 3 hours. After that Officer Hung ordered me to collect my belongings for release. After collecting my belongings, at the locked gate, there were 4 female officers standing by. They forced me to remove all my clothes. They carefully searched all my clothes including underwear. then Officer Hang odered me to squat on a toilet of about 50cm height so that she can slip her hand into my vagina. I objected to that. She ordered me to stand up and down several times so that something might drop out if anything was there. After that the officer looked into my vagina to search for any hidden item. They seized my panty on which I noted family addresses and phone numbers of other inmates, including the family address of a male prisoner who was beaten to death in K2, Ninh Khanh. They did not return my panty nor gave me another one upon my release. At the administration area where I was called to complete the release procedure, the officer gave me 750,000VND for transportation fee. I declined and noted on the minutes that “What I need is not 750,000VND but my panty so that I can wear upon my journey back home.” The officer brought the minutes back to report it to somebody without my knowledge. On the way back to me, there was another officer named Phong. He ordered me to enter into an office to rewrite the minutes. But I declined and kept standing at the hall. When the minutes were rewritten and handed to me for signing, I still noted: “What I need is my panty.” They got mad saying that the panty issue would be

dealt with later. I replied that despite you write a dozen minutes, I will keep noting the request of giving back my panty. The officer said “you have created so many issues in this prison!”. Finally, they assigned a female officer named Tuyên to escort me out of the prison, forcing me back to “free” life without a panty!!! I will keep forever requesting the CGV to return my panty”. This is the **verbatim report of the Prisoner of conscience Le Thi Kim Thu’s words**. Her testimony includes torture techniques 1/2, 1/3, 1/4, 1/5, 1/6, 1/7, 1/12, 1/13, 3/16, 3/17, 3/23, 3/24, 3/26).

3/25. Lột hết áo quần, kể cả quần lót : “Tại trại K3, Ninh Khánh, Hoa Lư, Ninh Bình, sáng ngày 14-11-2009, CB Đinh Thiết Hùng buộc tôi (tù nhân Lê Thị Kim Thu), trước khi được trả tự do, phải vào nhà vệ sinh khám người, một số CB nữ đứng chờ sẵn, đeo găng tay bảo hộ để khám âm đạo, tôi phản đối, yêu cầu mời Bác sĩ và Ban Giám thị đến chứng kiến, nếu tìm không ra đồ vi phạm gì, tôi sẽ làm đơn tố cáo. CB nói: “Không cho khám, không cho nó về !” tôi trả lời: “Không về thì thôi, nhà tù lớn vào nhà tù nhỏ, nhà tù nhỏ ra nhà tù lớn, chứ thiết tha gì.” Tôi quay vào trại lại. CB hô các tù nhân khác khóa cửa khu giam lại, tôi trở lại khu giam của mình. CB trực trại thông báo cho các tù nhân khác ra sân chung “tập điều lệnh”, tôi cũng theo họ ra sân chung xem diễn tập # 3 giờ. Rồi CB Hùng vào gặp tôi bảo ra trại lấy đồ... Sau khi nhận tư trang, có 4 CB nữ đợi sẵn, cửa công vào khu bị khóa. Các CB ép buộc tôi phải lột hết quần áo, hoàn toàn khóa thân, bị khám từ áo ngực, đến quần lót, CB Thu Hằng yêu cầu tôi vào nhà vệ sinh ngồi trên bàn cầu cao # 50cm để họ thọc tay vào âm đạo khám, tôi không cho, họ bắt tôi đứng lên ngồi xuống nhiều lần, để có gì trong âm đạo thì rút ra. Sau đó, CB ngồi khom người nhìn vào âm đạo xem trong đó có giấu gì không. Trên quần lót tôi có ghi các số điện thoại của những tù nhân thân quen và địa chỉ gia đình của 1 người tù nam bị đánh chết, thuộc K2 Ninh Khánh, họ thu giữ cái quần lót đó không trả lại, mà chẳng cho cái quần lót khác để mặc vào người đi về. CB gọi tôi ra khu hành chánh của trại để làm thủ tục ra trại. CB trao tôi tiền xe là 750.000 VNĐ. Tôi không nhận và ghi rõ lý do vào biên bản : *Cái tôi cần không phải là 750 ngàn đồng mà là cái quần lót để mặc đi về*. Sau đó CB cầm biên bản vào trong, trình cho ai tôi không rõ... khi đi ra có thêm CB trinh sát Phong buộc tôi vào phòng viết lại biên bản. Tôi không vào, chỉ đứng ngoài hành lang. Khi CB viết xong biên bản đưa cho tôi ký tên, tôi vẫn cứ viết : *Cái tôi cần là cái quần lót*. Họ nổi điên bảo tôi là chuyện cái quần lót tính sau. Tôi trả lời : *Cho dù các CB có viết 10 cái biên bản, tôi vẫn ghi vào biên bản đòi cái quần lót của tôi*. CB nói : Chị để lại quá nhiều chuyện ở trại này ! Cuối cùng, họ yêu cầu một CB nữ tên Tuyên dẫn tôi ra khỏi cổng trại, buộc tôi phải trở lại cuộc sống “tự do” mà không có được một cái quần lót mặc trong người !!! *Mãi mãi tôi vẫn đòi CSVN trả lại tôi cái quần lót này.*” (**Nguyên văn lời kể của Tù nhân Lương tâm Lê Thị Kim Thu**, cùng với các nhục hình 1/2, 1/3, 1/4, 1/5, 1/6, 1/7, 1/12, 1/13, 3/16, 3/17, 3/23, 3/24, 3/26).

3/26. The prisoner is forced to lie face up/down with two feet stamping on sharp iron rods until bleeding and defeated.

3/26. Bắt nằm sấp / ngửa, 2 chân đạp vào que sắt nhọn cắm sẵn cho đến khi tóe máu, khuất phục.

3/27. Striking both nipples by electric whip. This torture was used along with technique 1/7: The prisoner was hung up to the window. Her bra was stripped off to expose the breasts. Her face was covered by her shirt. Her mouth could be covered or not. The officer then struck her nipples with an electric whip to force the confession or to persecute her.

3/27. Chích roi điện vào 2 đầu vú, thường kết hợp với nhục hình 1/7 : CB treo nạn nhân lên cửa sổ, lột áo và cả nịt vú ra, kéo lật áo lên trùm mặt lại, phơi trần bộ ngực trông rất bắt mắt, nhét giẻ bịt miệng hoặc không, CB tha hồ dùng roi điện chích liên tục vào 2 đầu vú để tra tấn, ép cung.

3/28. Rubbing the prisoner's private part by an electric blackjack: After stripping the female prisoner, the officer used an electric blackjack to rub her private part through her thin panty. This burned the vagina hair and skin.

3/28. Rà dùi cui điện vào vùng kín : CB lột hết áo quần, rà dùi cui điện vào vùng kín nữ bên ngoài quần lót mỏng, làm cháy xoắn lớp lông và làm bỏng lớp da quanh âm hộ bên trong.

3/29. Inserting the blackjack/ wooden rod into the prisoner's vagina: This caused pain, bruises, infected wounds and utmost shameful writhing

3/29. Thọc dùi cui / gậy gỗ vào âm hộ : Gây đau đớn, thương tổn, bầm tím, nhiễm trùng, nhục nhã uất nghẹn tột độ.

Five techniques 1/8, 1/9, 3/24, 3/26, 3/29 were amended by the POC Ho thi Bich Khuong on Jun 16, 2010.

5 nhục hình 1/8, 1/9, 3/24, 3/26, 3/29 do TNLT Hồ Thị Bích Khương bổ sung ngày 16-6-2010.

3/30. Using labor safety gloves to search prisoner's vagina: This technique was used repetitively at prison #1 of Hanoi Police Department, Hoa Lo, Ha noi. Officer Nguyễn thi Lan (Lan Fox), 32 years old entered the collective cell and aksed: You must show any hidden item. Othewise, I will use these gloves! The officer then ordered 25 female prisoners to take off their clothes and to lean over with the rear end sticking up so that she can search their vagina by crudely inserting her hand in one by one of 25 vaginas while using only one rough labor safety glove, regardless of HIV-AIDS transmission risk. The victims even included women in their menstrual priod. This unique “made in Vietnam” torture technique was applied by the officers in spite of prisoner's utmost shameful and painful screams. This technique was also often used/observed by officers Nhung (Nhung Fox, 32 years old), Nguyễn thi Bich Thuy (28 years old) in Hoa Lo Prison.

3/30. Dùng găng tay lao động móc âm đạo tập thể : “Tại trại giam số 1 của Công an Tp Hà Nội, Hỏa Lò, Hà Nội lặp đi lặp lại nhục hình này : CB Nguyễn Thị Lan (Lan Cáo), # 32 tuổi, vào buồng giam hỏi: Ai có gì bỏ ra. Dùng để tôi dùng chiếc găng tay này nhé! CB gọi 25 nữ tù nhân, bắt cởi hết áo quần ra, buộc ngồi xuống rãnh giữa 2 bệ sàn ngủ bằng xi-măng, bắt quay mặt vào tường sàn ngủ, lần lượt từng người, hai tay chống xuống sàn, cởi quần lót ra, chống hông lên để CB chỉ dùng một chiếc găng tay lao động thô ráp, lần lượt thọc rất thô bạo vào 25 âm đạo, mò tìm tiền, giấy ghi chép,... kê cả nữ tù nhân đang bị hành kinh cũng phải lột băng ra, không chừa một ai, nếu có lây nhiễm HIV, AIDS cũng phớt lờ, mặc cho các tù nhân đau đớn khóc rên trong tủi nhục tột cùng, do nhục hình “made in Việt Nam” cực kỳ độc đáo này. Các CB Nhung (Nhung Cáo, # 32 tuổi), Nguyễn Thị Bích Thủy (# 28 tuổi) ở Hỏa Lò cũng thường sử dụng hoặc chứng kiến nhục hình này.

3/31. The hair of death: Female Lieutenant-colonel Nguyễn Thi Thanh, the superintendent of female detention camp #1, Hanoi Police Department, Hoa Lo, Hanoi, whose husband is the policeman of Cong Vi ward, Ba Dinh, Hanoi, is always proud of her long-to-heel hair. This female evil genius always used her unique long hair as a torture tool to persecute female prisoners. Thanh ordered the prisoner to be down on the knees then used her hair tail to whip on the victim's face and neck until bleeding, scratching,...Or let the prisoner lie, face up or down, exposing flesh so that she can brutally whip on the victim's back, shoulder, belly, shoulder, and face, ...until the victim was writhing with pain due to the storm of that hair of death. In 2008, Thanh retired and transferred that monstrous malice to another evil genius, Female Lieutenant-colonel Bui Thi Bich Hanh who is even more wicked.

3/31. Mái tóc tử thần : Nữ trung tá CA Nguyễn Thị Thành, quản giáo khu tạm giam nữ trại giam số 1, của Công an Tp Hà Nội, Hỏa Lò, Hà Nội, chồng là CA phường Công Vị, Ba Đình, Hà Nội, luôn tự hào có một mái tóc dài đến tận gót. Nữ hung thần luôn dùng chính mái tóc dài hiêm có này làm dụng cụ để hành hạ các nữ tù nhân khác : bắt nạn nhân quỳ rồi Thị Thành nắm đuôi tóc của Thành vút vào mặt nạn nhân đến rướm máu, xước rách cổ, mặt,...; hoặc bắt nạn nhân nằm sấp / ngửa, tự vén áo quần để lộ da thịt ra, để nữ hung thần cầm mái tóc hiêm có vút tơi bời vào lưng, vai, bụng, cổ, mặt,... của nạn nhân cho đến khi nạn nhân quần quai kinh hoàng vì trận lốc mái tóc tử thần ấy. Năm 2008, Thành đã nghỉ hưu bàn giao ác tâm kỳ quái lại cho nữ hung thần khác là nữ trung tá CA Bùi Thị Bích Hạnh, ác độc còn hơn.

3/32. Extremely “creative” window railing: Female Lieutenant-colonel Bui Thi Bich Hanh who succeeded Thanh mentioned in technique 3/27 above, as the superintendent of female detention camp #1, Hanoi Police Department, Hoa Lo, Hanoi, currently (2010) in service called the victim (inside the cell) to approach the window. Without opening the door, from outside, Bich Hanh grasped the prisoner’s hair and brutally pulled the victim so that her face and head was banged to the window railing. Hanh kept twitching the victim’s face-head against the window railing until it was swollen, scratched and bleeding like a bunch of red flamboyant. The more painful the victim was, the more joyful Bich Hanh felt.

3/32. Song sắt khung cửa sổ cực kỳ “sáng tạo” : Nữ trung tá CA Bùi Thị Bích Hạnh thay chân Thị Thành ở nhục hình 3/27 làm quản giáo khu nữ trại giam số 1, của Công an Tp Hà Nội, Hỏa Lò, Hà Nội, đang tại chức (2010), khi muốn trừng trị nữ tù nào, không cần mở cửa chính, gọi ngay nạn nhân đến sát khung cửa sổ có song sắt (nạn nhân không đến sẽ bị trừng phạt nặng hơn), Bích Hạnh chỉ đứng ngoài nắm tóc nạn nhân mà kéo mạnh đầu-mặt nạn nhân vào song sắt, giật và quật vung đầu-mặt va quệt mạnh qua lại vào song sắt, làm nạn nhân càng đau đớn Bích Hạnh càng khoái chí, cho đến khi đầu-mặt nạn nhân sưng vù, rách xước, máu tươm ra như hoa phượng đỏ...

(2 techniques 3/31 & 3/32 were amended by the POC Lawyer Le Thi Cong Nhan on Jun 14, 2010. Earlier, she had amended other torture techniques such as 1/2, 1/4, 1/5, 1/6, 1/7, 1/12, 1/13/, 2/14, 3/18, 3/19, 3/20, 3/21, 3/22, 3/23, 3/27, 3/28. Her lively detailed narration was reported in the Witness #4 dated June 08, 2010 and was first amended on Jun 14, 2010).

(2 nhục hình 3/31 & 3/32 Nữ Luật sư TNLT Lê Thị Công Nhân bổ sung chiều 14-6-2010, không kể hơn 10 nhục hình khác như 1/2, 1/4, 1/5, 1/6, 1/7, 1/12, 1/13/, 2/14, 3/18, 3/19, 3/20, 3/21, 3/22, 3/23, 3/27, 3/28 cô đã tường thuật rất chi tiết sống động trong LC số 4 ngày 8-6-2010 và bổ sung lần 1 ngày 14-6-2010).

D. There may exist many other much more cruel torture techniques which I am not clearly and precisely aware of. I wish that former prisoners, particularly former religious, political prisoners and prisoners of conscience would amend to this Witness # 4 to make it known to the civilized public opinion of present world. We lay bare the truth not because of hatred for anybody but because it is our responsibility to condemn and eliminate evils regardless of their sources and forms. At the same time we have to demand justice for every individual of human family, particularly for Vietnam compatriots.

D. Có thể còn nhiều đòn nhục hình, tra tấn khác ác độc dã man hơn nữa mà tôi không biết rõ ràng chính xác, kính mong các cựu tù nhân, nhất là các cựu tù nhân tôn giáo, chính trị, lương tâm khác bổ sung cho Lời Chứng số 4 này trước công luận quốc tế văn minh hiện nay. Chúng ta phơi bày sự thật không mảy may do thù hận một ai, nhưng vì trách nhiệm phải lên án và triệt tiêu

cái ác xấu bất cứ từ đâu đến, dưới bất cứ hình thức nào, đồng thời phải đòi công lý cho mọi thành phần của gia đình nhân loại, cụ thể là của Đồng bào Việt Nam.

Prior to being released, all female prisoners had to be trained for 4 days. They were threatened not to disclose those torture techniques to the outside world if they would like to be released and to live peacefully. Therefore, as years by, almost all released female prisoners dare not disclose those methods of torture. **It was the extreme fear that almost completely paralyzed them.**

Trước khi được thả, tất cả các nữ tù nhân ở các trại giam liên quan đều phải học tập 4 ngày, bị đe dọa, yêu cầu cấm nói các nhục hình nêu trên ra bên ngoài nếu muốn được thả và được sống yên ổn. Vì thế, bao năm qua, hầu hết các tù nhân nữ ra tù không dám tiết lộ các nhục hình đó, chỉ vì **sự sợ hãi quá độ đã làm họ gần như tê liệt hoàn toàn.**

As well as five prisoners of conscience mentioned above, prisoner Nguyen Thi Khuong, born in 1960, resident at 35A, Ky Ba ward, Thai Binh who are medically treated at the clinic of prison K3, Ninh Khanh, Hoa Lu, Ninh Binh due to being persecuted by torture technique 1/12 (exposed to the burning sun) for several times of several hours, is willing to testify on torture techniques 1/2.4.6.7.8.9.10.12.13; 3/18.19.20.21.22.23.24.25.26.27.28.30.

Nhưng ngoài 5 tù nhân lương tâm nói trên, tù nhân Nguyễn Thị Khuông, sinh năm 1960, thường trú tại 35A, phường Kỳ Bá, TP Thái Bình, sau khi bị nhục hình 1/12 (phơi nắng) nhiều giờ, nhiều lần, hiện đang được điều trị tại trạm xá, trại giam K3, Ninh Khánh, Hoa Lư, Ninh Bình, sẵn sàng làm chứng về các nhục hình 1/2.4.6.7.8.9.10.12.13; 3/18.19.20.21.22.23.24.25.26.27.28.30.

Why were Vietnam Communist officers such wild, heartless and cruel?

***** Tại sao CB CSVN lại hoang dã, ác tâm và tàn bạo đến thế ?**

The short but precise and complete answer is that **they are orthodox disciples of Karl Max, Lenin, particularly Mao Zedong and Ho Chi Minh !!!**

Câu trả lời rất chính xác và rất vắn gọn đầy đủ chính là : **Vì họ là các đệ tử chân truyền của Karl Marx, Lênin, Stalin, đặc biệt là Mao Trạch Đông và Hồ Chí Minh !!!**

After publishing this Witness #4, there are many people who ask me which tortures I have suffered. Beside the torture **2/16 of putting in a confined space without sunlight** mentioned above, I would add:

******* Sau khi phổ biến Lời Chứng số 4 này, khá nhiều người hỏi chính tôi đã bị những nhục hình – tra tấn nào ? Ngoài đòn áp lực **2/16 nhốt buồng kín ca-sô, nêu trên**, tôi xin trả lời thêm :

1. With validity since 1977, article 20 of the prison's 48 article regulation states: **The prisoner is not allowed to make the Holy Cross Sign, to say prayer, to say the Holy Mass, to conduct missionary activities,...** I replied to the Superintendent of the Board (SB) of prison Thua Phu, Huế that I would not obey that article. I was explained that it was not the SB who created such article but it was issued by the Police Ministry. The SB responsibility was to read it to me. It is up to me to observe it. During 1980-1992, the updated version included 10 articles and 20 articles of new cultured life style, of which article 6 **prohibited missionary, psychic activities, ...** I pronounced that I would not follow. I went for hunger strike for several times to object that article and thereby to publicly object to it by noting against it in 27 minutes denouncing the VCG.

1. Từ 1977, Nội qui trại giam có 48 điều, điều 20 là **Cấm làm Dầu Thánh Giá, Cầu nguyện, Dâng Lễ, Truyền Đạo**,... tôi đã trả lời Ban Giám Thị lao Thừa Phủ, Huế là tôi không chấp hành điều ấy. Họ đáp là Luật này họ không tạo ra mà do Bộ Công an làm, họ chỉ có trách nhiệm đọc cho tôi nghe, tôi không giữ thì tùy tôi. Những năm 1980-1992, Nội qui còn 10 điều + 20 điều nếp sống văn hóa mới, thì điều 6 là **Cấm Truyền Đạo**, bói toán,..., tôi cũng tuyên bố là tôi không giữ. Từ 2001 – nay, điều 11/15 Nội qui là **Cấm Truyền Đạo**, bói toán,... không những tôi tuyên bố là tôi không giữ mà tôi còn tuyệt thực nhiều lần để phản đối và phản đối công khai trong 27 bản kiểm điểm chính Nhà cầm quyền CSVN.

2. On May 18, 1993, there were about 200 policemen encircling Doc So Church, Huế to arrest me. When a group of policemen entered the Doc So Parish office, stripped off my clerical dress, a policeman struck me on my right back hip. I turned back and smiled: “I thought you must have something new. But this trick was too old. It existed in the time of Liáng Shan heros already!”. Upon hearing that, the lieutenant colonel commander gave a gesture to stop that. Since then, I always use the smile for effective self defense.

2. Ngày 18-5-1983, khoảng 200 CA bao vây Nhà Thờ Đốc Sơ, Huế để bắt tôi, khi một nhóm CA vào phòng nhà xứ Đốc Sơ, lột áo linh mục của tôi, có 1 CA đâm vào lưng-hông bên phải tôi, tôi quay lại và cười : **“Tuởng có bài gì mới-hay, bài này quá xưa, đã có từ thời các Anh hùng Lương Sơn Bạc rồi!”**. Nghe vậy, viên trung tá chỉ huy liền khoát tay ra lệnh ngưng. Từ đó, tôi vẫn dùng nụ cười để tự vệ hiệu quả, trong các trường hợp tương tự.

3. Since 1983, I have always objected prison officers and defense those prisoners who were unreasonably persecuted by those officers. In 1990, together with the prisoner poet Nguyễn Chi Thiên, I told Captain Duong Duc Thang, head of Prison K1, Nam Ha, Ba Sao, Kim Bang, Ha Nam (now becoming Colonel, head of the whole Prison 3K, Nam Ha) : “I request the SB to issue a serious order to all officers that they are not allowed to beat prisoners. You should not think that beating prisoners in the jungle would not be made known to anybody. Actually, those officers are beating the weakening credibility of your Communist Party. If you just give empty words, it proves that you are Jekyll and Hyde: Both disallowance and allowance”.

3. Từ những năm 1983, tôi luôn phản đối và bênh vực các tù nhân bị đánh, bị kỷ luật vô lý. Năm 1990, Cùng với Bác ngục sĩ Nguyễn Chí Thiện, nhiều lần tôi đã nói với đại úy Dương Đức Thắng, K trưởng K1 Nam Hà, Ba Sao, Kim Bàng, Hà Nam (nay là đại tá Giám thị toàn trại 3K của trại Nam Hà) rằng : **“Yêu cầu Ban (quen gọi Ban Giám Thị) ra lệnh nghiêm cho các CB là không được đánh tù nhân. Ban đừng nghĩ rằng đánh vào thân xác tù trên rừng là không ai biết. Thực ra, các CB đang đánh vào chính uy tín của đảng CS đang suy yếu của Ban đó thôi. Nếu Ban ra lệnh suông, thì chúng tỏ Ban hai mặt : vừa cấm, vừa cho phép.”**

4. I was put in stock of one leg from 16:00pm to 9:00am the next morning at the disciplinary cell K1, Thanh Cam, Cam Thuy, Thanh Hoa for more than 2 years (Nov 1983 – May 1986). It was because I had helped 6 “illicit” Catholic priests of the northern Catholic Church to practice religious retreat for one week when they were temporarily put in the same cell with me. After that they were moved to a collective cell for laboring. I who helped the retreat was thrown into the disciplinary cell without any minutes or reason announcement.

4. Tôi bị cùm 01 chân từ # 16 giờ đến # 9 giờ sáng hôm sau, tại buồng kỷ luật, K1 Thanh Cẩm, Cẩm Thủy, Thanh Hóa hơn 2 năm (11.1983-5.1986), chỉ vì tôi giúp 6 linh mục “chui” của Giáo hội Công giáo miền Bắc tĩnh tâm trong 01 tuần, khi 6 Vị đến tạm sống chung buồng kiên giam với tôi.

Sau đó, 6 Vị về buồng chung để đi lao động, còn người “giúp tĩnh tâm” là tôi thì đến sống buồng kỷ luật, không có biên bản, không tuyên bố lý do.

5. During the period of 2001-2010, I was always kept in a solitary confinement of 15m², in the middle of a 400m² area. There was no inmate around me but whenever I've got precise information about any prisoner being persecuted or oppressed, I always went on a **hunger strike to object officers of Prison K1, Nam Ha, Ba Sao, Kim Bang, Ha Nam. It was the opportunity for me to write in an official minutes my objection because those minutes must be filed. Sometimes, the officer, who had beaten prisoners, was put on disciplinary action, suspended, had to apologize and compensate the victim. During the period of Dec 11, 2009 to Mar 15, 2010, after returning to the prison from hospital 198, Ha noi, there was an inmate assigned the same cell with me to help me in daily activity because my right arm and leg were paralyzed.**

5. Từ 2001-2010, **tôi luôn phải ở biệt giam một mình**, trong 1 buồng # 15m2, giữa 1 khu rộng # 400 m2, không có tù nhân nào nữa, nhưng bất cứ lúc nào tôi nhận được tin chính xác là có một tù nhân nào bị đánh hoặc bị áp bức, tôi **luôn tuyệt thực để phản đối** các CB tại trại K1 Nam Hà, Ba Sao, Kim Bằng, Hà Nam, để có cơ hội viết các lời phản đối vào biên bản chính thức phản đối Ban Giám thị và được lưu hồ sơ. Có lúc CB đã đánh tù nhân phải bị kỷ luật, ngưng chức, phải xin lỗi và bồi hoàn cho tù nhân bị đánh. Sau khi từ bệnh viện 19.8 Hà Nội trở lại trại giam 11.12.2009 - 15.3.2010, vì bị liệt tay-chân phải, tôi có thêm 01 bạn tù ở chung để giúp tôi các sinh hoạt thường ngày. @@@

The Prisoner of Conscience, Catholic Priest Nguyễn Van Ly – Huế, June 08, 2010

On the occasion of the 22nd death anniversary of the Late Archbishop Philippe Nguyễn Kim Điền, Who was martyred on June 08, 1988 at Cho Ray hospital, Saigon due to being poisoned by physicians of the Communist Government of Vietnam. (Please refer to “The witness on the death of Rev. Archbishop Nguyễn Kim Điền - How was the Archbishop martyred?”) by Father Thaddeus Nguyễn Van Ly, Jan 30, 2001).

Linh mục tù nhân lương tâm Nguyễn Văn Lý – Huế, 8-6-2010

Ngày giỗ lần thứ 22 Đức cố TGM Philipphê Nguyễn Kim Điền, Đã tử đạo ngày 8-6-1988 tại bệnh viện Chợ Rẫy, Sài Gòn, do bị Y Bác sĩ CSVN cho uống thuốc độc (Xem “**Lời chứng về cái chết của Đức TGM Philipphê Nguyễn Kim Điền (Đức TGM đã tử đạo như thế nào ?)**” của Lm Tadê Nguyễn Văn Lý, ngày 30-01-2001).

First amendment on on Jun 14, 2010

Bổ sung lần thứ 1 ngày 14 tháng 6 năm 2010

Second amendment on Jun 16, 2010

Bổ sung lần thứ 2 ngày 16 tháng 6 năm 2010

Third amendment on Jun 18, 2010

Bổ sung lần thứ 3 ngày 18 tháng 6 năm 2010

Will be supported by appendix 1 (4th amendment)

Sẽ bổ sung bằng các Phụ Lục 1 (bổ sung lần 4)

appendix 2 (5th amendment)

Phụ Lục 2 (bổ sung lần 5)

Appendix 3 (6th amendment)

Phụ Lục 3 (bổ sung lần 6)

Appendix 4 (7th amendment)

Phụ Lục 4 (bổ sung lần 7)